TÒA ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
TỈNH TIỀN GIANG

Bản án số: 08/2020/DSST
Ngày:14/02/2020
V/v: *Tranh chấp dân sự Hợp đồng góp hụi"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Văn Lắm.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
  1. Ông Ngô Văn Bi
  2. Bà Nguyễn Thị Tuyết Dung
- *Thư ký phiên tòa*: Bà Phùng Anh Thy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyệnTân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang không tham gia phiên tòa*.
- Trong ngày 14 tháng 02 năm 2020 Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 107/2019/TLST-DS ngày 27 tháng 12 năm 2019 v/v: *Tranh chấp dân sự Hợp đồng góp hụi*. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2020/QĐXXST- DS ngày 05 tháng 02 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Trần Văn Tr, sinh năm 1970 (có mặt)
Địa chỉ: ấp Tân Q, xã T, huyện T, Tiền Giang
- *Bị đơn:* Phạm Văn T, sinh năm 1971 (có mặt)
Địa chỉ: ấp Tân Q, xã T, huyện T, Tiền Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN

**Quá trình tố tụng và tại phiên tòa Nguyên đơn anh Trần Văn Tr trình bày:*

Anh là thảo hụi, anh T là hụi viên, anh T tham gia các dây hụi và lĩnh hụi như sau: Vào ngày 19/01/2017 anh T có lĩnh 01 phần hụi với số tiền 125.000.000 đồng. Ngày 12/6/2017 anh T lĩnh 01 phần hụi số tiền 105.000.000 đồng. Ngày 12/10/2017 anh T lĩnh 01 phần với số tiền 120.000.000 đồng. Tổng cộng anh T lĩnh 03 phần hụi với số tiền 350.000.000 đồng. Sau đó anh T góp lại số tiền 180.000.000 đồng, còn lại 170.000.000 đồng đến nay vẫn chưa góp lại, trong khi

đó các dây hụi này đã kết thúc, anh yêu cầu anh T trả số tiền 170.000.000 đồng 01 lần khi án có hiệu lực. Tại phiên tòa, anh yêu cầu anh T trả số tiền 170.000.000đ là 4 lần mỗi lần cách nhau 3 tháng cụ thể như sau: lần 1 khi án có hiệu lực trả 50.000.000đ; lần 2 trong 3 tháng kế tiếp trả 50.000.000đ; lần 3 trong 3 tháng kế tiếp trả 50.000.000đ; lần 4 trong 3 tháng kế tiếp trả 20.000.000đ là xong nợ.

** Quá trình tố tụng và tại phiên tòa Bị đơn anh Phạm Văn T trình bày:*

Anh thừa nhận có tham gia góp hụi do anh Tr làm đầu thảo. Trong quá trình chơi hụi, anh có lĩnh tiền hụi của anh Tr, hiện nay anh còn nợ anh Tr số tiền 170.000.000 đồng là đúng, do hoàn cảnh khó khăn nên anh xin trả cho anh Tr mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi hết số tiền 170.000.000 đồng. Tại phiên tòa anh đề nghị trả mỗi tháng 2.000.000đ đến khi hết nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: anh Tr yêu cầu anh T trả tiền hụi mà anh T góp còn thiếu, anh T xác định còn nợ tiền hụi anh Tr. Do đó, xác định quan hệ tranh chấp *« Hợp đồng góp hụi »* được quy định tại Điều 471 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[2] Xét yêu cầu của anh Trần Văn Tr là có căn cứ. Bởi lẽ, anh T xác định có giao dịch góp hụi với anh Tr, anh T thừa nhận có lĩnh tiền hụi nhưng góp tiền hụi lại còn nợ anh Tr với 3 dây hụi tổng số tiền là 170.000.000đ, anh T đồng ý trả số tiền này cho anh Tr, nhưng anh đề nghị trả hàng tháng 2.000.000đ. Anh Tr không chấp nhận theo đề nghị của anh T. Xét thấy, trách nhiệm của anh T sau khi lĩnh hụi thì phải có nghĩa vụ góp hụi lại đầy đủ theo thỏa thuận, việc anh T đề nghị trả dần hàng tháng không được anh Tr chấp thuận và trái với quy định pháp luật nên buộc anh T trả cho anh Tr số tiền 170.000.000đ thời gian như đề nghị của anh Tr mới phù hợp pháp luật. Như vậy, buộc anh T có trách nhiệm trả cho anh Tr số tiền 170.000.000đ là 4 lần, mỗi lần cách nhau 3 tháng, thời gian cụ thể

là: lần 1 khi án có hiệu lực trả 50.000.000đ; lần 2 trong 3 tháng kế tiếp trả 50.000.000đ; lần 3 trong 3 tháng kế tiếp trả 50.000.000đ; lần 4 trong 3 tháng kế tiếp trả 20.000.000đ là xong nợ.

[3] Về án phí: Yêu cầu của anh Tr được chấp nhận hoàn toàn nên bị đơn anh T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm. Anh T có đơn xin giảm án phí, qua xem xét đơn cũng như lời trình bày của anh T tại phiên tòa, anh T hiện nay có khoảng 1 ha đất trồng dừa và có thu hoạch, anh T có xe tải đang hoạt động. Do vậy, anh T không thuộc trường hợp giảm án phí nên Hội đồng xét xử không chấp nhận giảm án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 30 Nghị định 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006 về họ, hụi, biêu, phường;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội;

*** Tuyên xử:** Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Trần Văn Tr.

- Buộc anh Phạm Văn T trả cho anh Trần Văn Tr số tiền nợ hụi 170.000.000đ *(một trăm bảy mươi triệu đồng).*

Thời gian trả làm 4 lần, mỗi lần cách nhau 3 tháng, cụ thể như sau: lần 1 khi án có hiệu lực trả 50.000.000đ *(năm mươi triệu đồng)*; lần 2 trong 3 tháng kế tiếp trả 50.000.000đ *(năm mươi triệu đồng)*; lần 3 trong 3 tháng kế tiếp trả 50.000.000đ *(năm mươi triệu đồng)*; lần 4 trong 3 tháng kế tiếp trả 20.000.000đ *(hai mươi triệu đồng)* là xong nợ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

***** Về án phí: anh Phạm Văn T phải chịu 8.500.000đ *(tám triệu năm trăm ngàn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Trần Văn Tr được miễn nộp tiền tạm ứng án phí nên không phải hoàn.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân

sư; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- *TAND Tỉnh;*
- *VKSND huyện TPĐ;*
- *Chi cục THADS huyện TPĐ;*
- *Đương sự;*
- *Lưu HS, án văn.*

Đặng Văn Lắm